

Số: 102 /NQ-HĐQT-PTI

Hà Nội, ngày 20 tháng 12 năm 2018

## NGHỊ QUYẾT

### Về thông qua Báo cáo ước kết quả kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch kinh doanh năm 2019

#### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

#### TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN

- Căn cứ Luật doanh nghiệp hiện hành đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện (PTI) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện ban hành kèm theo Quyết định số 87<sup>B</sup>/QĐ-PTI-HĐQT ngày 13/9/2016.

- Căn cứ Biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện, ngày 20/12/2018.

#### QUYẾT NGHỊ:

#### Điều 1. Thông qua Báo cáo Ước Kết quả kinh doanh năm 2018

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung	KH 2018	Thực hiện năm 2017		Ước thực hiện năm 2018	
			Số tiền	%HTKH	Số tiền	%HTKH
1	Doanh thu từ Hoạt động kinh doanh bảo hiểm	3,683,000	3,350,003	96.7%	4,095,000	111.2%
	- Bảo hiểm gốc	3,530,000	3,206,372	96.6%	3,950,000	94.8%
	- Nhận Tái bảo hiểm	153,000	143,631	98.4%	145,000	94.8%
2	Tổng chi phí	3,681,500	3,328,959	96%	4,093,574	111%
3	Lợi nhuận thuần hoạt động KDBH	1,500	21,044	145.1%	1,426	95%
4	Lợi nhuận từ hoạt động Đầu tư và hoạt động khác	147,500	159,306	121%	18,474	12.5%
5	Lợi nhuận trước thuế	149,000	180,350	124%	19,900	13%
6	Lợi nhuận sau thuế	119,200	148,533	127%	15,920	13%
7	Tỷ lệ cổ tức	12%	12%	100%	8%	66,7%

**Điều 2. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018:**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

T T	Chỉ tiêu	Kế hoạch		Thực hiện	
		Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền
<b>A</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>		<b>202,048</b>		<b>98,768</b>
1	LNST chưa phân phối năm 2017		82,848		82,848
2	LNST năm 2018		119,200		15,920
<b>B</b>	<b>Phương án phân phối LNST</b>		<b>108,395</b>		<b>66,545</b>
1	Trích Quỹ Đầu tư phát triển	1%	1,192	1%	159
2	Trích Quỹ Dự trữ bắt buộc	5%	5,960	5%	796
3	Trích Quỹ Khen thưởng khách hàng	1%	1,192	1%	159
4	Chia cổ tức cho cổ đông	12%	96,475	8%	64,317
5	Chi thù lao HĐQT và BKS	1%	1,192	5%	796
6	Trích thưởng Ban lãnh đạo TCT	2%	2,384	2%	318
<b>C</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối</b>		<b>93,653</b>		<b>32,223</b>

**Điều 3. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2019 gồm các chỉ tiêu chính như sau:**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

TT	Nội dung	Ước thực hiện 2018	Kế hoạch năm 2019	
			Số tiền	%/TT
1	Doanh thu từ Hoạt động KDBH	4,095,000	4,603,000	12.4%
	- Bảo hiểm gốc	3,950,000	4,450,000	12.7%
	- Nhận tái Bảo hiểm	145,000	153,000	5.5%
2	Tổng chi phí	4,093,574	4,599,400	12%
3	Lợi nhuận thuần hoạt động KDBH	1,426	3,600	152%
4	Lợi nhuận từ Đầu tư và Hoạt động khác	18,474	146,300	791.9%
5	Lợi nhuận trước thuế	19,900	149,900	653%
6	Lợi nhuận sau thuế	15,920	120,420	656%
7	Tỷ lệ cổ tức	8%	10%	25.0%

**Điều 4. Thông qua Kế hoạch sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2019:***Đơn vị tính: triệu đồng*

TT	Chỉ tiêu	Năm 2018		Năm 2019	
		Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền
<b>A</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>		<b>98,768</b>		<b>152,960</b>
1	LNST chưa phân phối năm trước		82,848		32,223
2	LNST năm nay		15,920		120,420
<b>B</b>	<b>Phương án phân phối LNST</b>		<b>66,545</b>		<b>92,437</b>
1	Trích Quỹ Đầu tư phát triển	1%	159	1%	1,204
2	Trích Quỹ Dự trữ bắt buộc	5%	796	5%	6,021
3	Trích Quỹ Khen thưởng khách hàng	1%	159	1%	1,204
4	Chia cổ tức cho cổ đông	8%	64,317	10%	80,396
5	Chi thù lao HĐQT và BKS	5%	796	1%	1,204
6	Trích thưởng Ban lãnh đạo TCT	2%	318	2%	2,408
<b>C</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối</b>		<b>32,223</b>		<b>60,523</b>

**Điều 5. Điều khoản thi hành.**

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện có trách nhiệm tổ chức và triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, TLTH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ****CHỦ TỊCH****Nguyễn Minh Đức**